TỈNH UỶ ĐẮK LẮK
*
Số 27 -CTr/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đắk Lắk, ngày 10 tháng 4 năm 2018

SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐẮK LẮK
ĐẾN Số: 3802
Ngày: 12/4/18
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

CHƯƠNG TRÌNH

thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về *"một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"*

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII *"một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"*; Kế hoạch số 07-KH/TW, ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk xây dựng Chương trình hành động như sau:

I. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA TỈNH

1. Kết quả đạt được

Trong những năm qua, công tác đổi mới, sắp xếp lại hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với công tác luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm triển khai thực hiện và đã thu được những kết quả tích cực. Đến nay, Tỉnh uỷ có 42 đầu mối trực thuộc; với 803 tổ chức cơ sở đảng (406 đảng bộ và 397 chi bộ); 5.051 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở; 184 tổ chức cơ sở đảng xã, phường, thị trấn (152 xã, 20 phường, 12 thị trấn) với 2.482/2.482 thôn, buôn, tổ dân phố có chi bộ, đạt 100%. Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đã thực hiện đúng theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương; đồng thời, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng nghiên cứu, tham mưu, kiểm tra của các cơ quan tham mưu trực thuộc Tỉnh ủy. Công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức có nhiều tiến bộ; từng bước xây dựng cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức một cách hợp lý. Đã triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm; từng bước đổi mới cơ chế, chính sách tuyển dụng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ. Quá trình thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện công khai, dân chủ, tạo được sự đồng thuận của các cấp, các ngành.

Cấp ủy các cấp đã thực hiện đúng các chế độ, quy chế làm việc, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công tác quản lý, sử dụng cán bộ được quan tâm đổi mới mạnh mẽ, tập trung thực hiện toàn diện, đồng bộ các khâu từ đánh giá, quy

hoạch, bổ sung quy hoạch, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp cán bộ, thực hiện chính sách đối với cán bộ; quan tâm kiện toàn, bổ sung kịp thời các chức danh lãnh đạo, quản lý, thực hiện cơ bản đảm bảo quy trình, quy định, công khai, minh bạch. Nhìn chung, công tác cán bộ được các cấp ủy đảng quan tâm chỉ đạo và thực hiện đi vào nền nếp, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp trong tỉnh.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm

- Tổ chức bộ máy còn cồng kềnh, nhiều tầng, nhiều đầu mối; hiệu lực, hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Vẫn còn tình trạng cấp uỷ bao biện, làm thay hoặc buông lỏng lãnh đạo đối với hoạt động của hệ thống chính trị trên một số lĩnh vực; còn chậm cụ thể hoá một số chủ trương, nghị quyết của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, tiêu chuẩn cán bộ trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá cho từng chức danh cụ thể ở các cấp, các ngành.

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ của một số cơ quan, tổ chức chưa rõ ràng, còn chồng chéo, trùng lắp. Chưa thực sự chú trọng việc đổi mới phong cách, lề lối làm việc; cơ quan chủ trì, tham mưu trong từng lĩnh vực chưa làm hết trách nhiệm được giao; tình trạng họp hành nhiều, nói chưa đi đôi với làm, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, thiếu gương mẫu còn diễn ra. Cải cách hành chính ở một số ngành, lĩnh vực chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao; lề lối và phong cách làm việc của một số cán bộ, đảng viên trong các cơ quan quản lý nhà nước còn nhiều hạn chế. Công tác quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực còn để xảy ra nhiều sai phạm gây dư luận không tốt.

- Công tác đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên còn chung chung, chưa cụ thể, chưa đúng thực chất, chưa dựa vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; có lúc, có nơi còn chưa thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chưa bám sát hướng dẫn của cấp ủy cấp trên và Trung ương. Vai trò của một số cấp ủy cơ sở trong đánh giá cán bộ, đảng viên chưa rõ nét; việc đề ra các biện pháp, giải pháp củng cố chi bộ, đảng bộ yếu kém và giúp đỡ, giáo dục đảng viên vi phạm tư cách còn hạn chế.

- Công tác lãnh đạo kiện toàn, củng cố tổ chức Mặt trận và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở chưa thật sự chuyển biến; công tác tập hợp vận động quần chúng vào các tổ chức đoàn thể tỷ lệ còn thấp. Hoạt động của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể ở một số nơi chưa hiệu quả, thiếu sâu sát cơ sở, chưa phát huy tốt vai trò là cầu nối giữa Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội với Nhân dân.

- Việc triển khai, thực hiện Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW, ngày 09/3/2010 của Ban Tổ chức Trung ương về *"xây dựng và hoàn thiện mô hình tổ chức của một số loại hình tổ chức cơ sở Đảng"* còn có hạn chế, vướng mắc như chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tham mưu, các phòng, ban trong huyện có sự khác nhau nên khi tổ chức triển khai nghị quyết của Đảng bộ đến các chi bộ chưa sát với nhiệm vụ của các chi bộ trực thuộc.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa thực sự quyết liệt, chủ động trong việc lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, củng cố, đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chức trách, nhiệm vụ được phân công.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức chưa làm hết thẩm quyền và trách nhiệm đối với công tác tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; còn có biểu hiện ngại va chạm, nể nang, thiếu nhất quán trong quán triệt, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Tổng số biên chế có xu hướng tăng, nhất là trong khu vực sự nghiệp công lập và cán bộ, công chức cấp xã. Chế độ, chính sách về tinh giản biên chế, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức chưa sát thực và chưa kịp thời. Công tác quản lý biên chế phân tán, thiếu tập trung, thiếu thống nhất, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Việc giải thể, chia tách, sát nhập, thành lập mới và nâng cấp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã còn nhiều. Cơ cấu công chức, viên chức còn chưa hợp lý về số lượng, chức danh ngạch, chức danh nghề nghiệp, trình độ, độ tuổi, dân tộc, giới tính.

- Công tác chỉ đạo, điều hành của hệ thống chính trị các cấp có phần chưa đáp ứng yêu cầu của quá trình đổi mới. Cải cách thủ tục hành chính, củng cố và sắp xếp tổ chức, bộ máy trong hệ thống chính trị chưa tạo được sự chuyển biến sâu rộng và mạnh mẽ.

- Mô hình tổ chức cơ sở đảng gồm nhiều cơ quan có chức năng, nhiệm vụ khác nhau, đông đảng viên song không được bố trí cán bộ chuyên trách mà hầu hết đều kiêm nhiệm nên trong thực hiện nhiệm vụ còn nhiều bất cập. Việc thay đổi mô hình tổ chức cơ sở đảng chưa có hướng dẫn cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, vì vậy trong quá trình sắp xếp, kiện toàn còn nhiều lúng túng trong xây dựng quy chế hoạt động, quy chế phối hợp và trong việc sắp xếp các đoàn thể.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW

1. Quan điểm chỉ đạo

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát

huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và quyền làm chủ của Nhân dân; bám sát Cương lĩnh, Hiến pháp, Điều lệ và các văn kiện của Đảng trong việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; đặt công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của cả hệ thống chính trị trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng; thực hiện đồng bộ với đổi mới kinh tế, đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Giữ vững các nguyên tắc tổ chức, hoạt động và đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nghiêm túc thực hiện nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất của Trung ương, đồng thời, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cấp, từng ngành, từng địa phương; xác định rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là người đứng đầu.

- Bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông; kết hợp hài hoà giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; gắn đổi mới tổ chức bộ máy với đổi mới phương thức lãnh đạo, tinh giản biên chế và cải cách chế độ tiền lương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thu hút người có đức, có tài; bố trí đủ nguồn lực cần thiết và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với những người chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp.

- Có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động quyết liệt, hiệu quả. Lãnh đạo tập trung, thống nhất; thực hiện thường xuyên, liên tục, tích cực, mạnh mẽ, có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài. Những việc đã rõ, cần thực hiện thì thực hiện ngay; những việc mới, chưa được quy định hoặc những việc đã có quy định nhưng không còn phù hợp thì mạnh dạn chỉ đạo thực hiện thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện, không nóng vội; những việc chưa rõ, phức tạp, nhạy cảm, còn có ý kiến khác nhau thì tiếp tục nghiên cứu, tổng kết để có chủ trương, giải pháp phù hợp.

- Thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Mô hình và quy mô tổ chức bộ máy phải phù hợp với tính chất, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế; tăng cường tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Quán triệt và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền và phát huy vai trò trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Từ nay đến năm 2021

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn lại một số tổ chức, chức danh trong hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để kịp thời khắc phục tình trạng trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý.

- Thực hiện thí điểm một số mô hình mới về tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm chức danh để tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Sắp xếp thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên và giảm số lượng thôn, buôn, tổ dân phố.

- Giảm tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập từ nay đến năm 2030: Thực hiện có hiệu quả theo lộ trình, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Trung ương 6, khoá XII về *"Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập"*.

2.2.2. Từ năm 2021 đến năm 2030

- Hoàn thành việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của tỉnh trong giai đoạn mới; giảm biên chế.

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

- Tiếp tục cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng và quy định của Nhà nước về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để dễ triển khai tổ chức thực hiện.

- Phân định rõ và tổ chức thực hiện mô hình chính quyền nông thôn, đô thị.

- Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp thu gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, xã, thôn, buôn, tổ dân phố theo tiêu chuẩn quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1. Sắp xếp lại tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động của Ban Bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ cán bộ, phòng khám và quản lý sức khoẻ cán bộ theo hướng dẫn của Trung ương *(thực hiện và hoàn thành trong năm 2018).*

1.2. Thực hiện hợp nhất văn phòng cấp ủy với văn phòng HĐND và UBND cấp huyện ở những nơi có điều kiện *(từ 1-2 huyện trong năm 2018; hoàn thành trong quý III năm 2020).*

1.3. Tổ chức lại Văn phòng Tỉnh ủy để phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy *(thực hiện và hoàn thành trong năm 2018).*

1.4. Thực hiện chủ trương Trưởng Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị cấp huyện *(thực hiện và hoàn thành trong năm 2018).*

1.5. Thực hiện thí điểm Trưởng Ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện. Thực hiện thí điểm Trưởng Ban Tổ chức kiêm Trưởng Phòng Nội vụ; Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra kiêm Chánh Thanh tra cấp huyện có đủ điều kiện *(từ 1-2 huyện trong năm 2018 và hoàn thành năm 2020).*

1.6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh. Mở rộng và tổ chức thực hiện mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cấp bảo đảm tinh gọn, hiệu lực,

hiệu quả, phù hợp với tình hình cụ thể tại địa phương (*thực hiện từ năm 2018*).

1.7. Rà soát, sắp xếp lại các cơ quan trực thuộc cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định khung của Trung ương. Giảm đầu mối bên trong các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, giảm số lượng cấp phó của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo hướng dẫn và quy định của Trung ương (*thực hiện từ năm 2019 và thường xuyên*).

1.8. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh theo hướng tinh gọn, tập trung cho các mặt công tác xây dựng Đảng theo hướng dẫn của Trung ương và phù hợp với tình hình của tỉnh (*hoàn thành trong năm 2018*).

1.9. Đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trong các doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương *(thực hiện từ năm 2018*).

1.10. Đẩy mạnh việc phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài Nhà nước, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên (*thực hiện từ năm 2018*).

1.11. Sơ kết, tổng kết và tiếp tục thực hiện mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND các cấp (trừ các đơn vị do luân chuyển cán bộ). Tiếp tục thực hiện và nhân rộng mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND cấp xã nơi có điều kiện. Thực hiện thí điểm mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch UBND cấp huyện khi có đủ điều kiện *(xem xét, tiến hành từ năm 2019 - 2020 khi chuẩn bị nhân sự đại hội đảng các cấp).*

1.12. Rà soát, sắp xếp giảm các tổ chức phối hợp liên ngành; các ban chỉ đạo; các ban quản lý dự án cấp tỉnh *(thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2020).*

1.13. Trên cơ sở quy định của Trung ương, các cấp ủy đảng rà soát, bổ sung, xây dựng quy chế làm việc của cấp mình và chỉ đạo, hướng dẫn cấp dưới, xây dựng, bổ sung quy chế làm việc phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của từng cấp ủy; các quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của cấp uỷ, tổ chức đảng đối với các cơ quan trong hệ thống chính trị *(thực hiện từ năm 2018 và sau đại hội đảng ở mỗi cấp).*

1.14. Thực hiện hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh thành Văn phòng tham mưu, giúp việc chung

(*thực hiện ngay khi có hướng dẫn của Quốc hội và Chính phủ và hoàn thành trước năm 2020*).

1.15. Xây dựng đề án và triển khai sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và sát nhập các thôn, buôn, tổ dân phố chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định (*thực hiện từ năm 2018*).

1.16. Xây dựng đề án, báo cáo cấp có thẩm quyền và thực hiện sát nhập, tăng quy mô đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện (*thực hiện từ 2019*).

1.17. Thực hiện nghiêm, nhất quán việc khoán kinh phí chi phụ cấp theo định mức cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, buôn, tổ dân phố *(thực hiện từ năm 2019)*.

1.18. Sơ kết và tiếp tục thực hiện mô hình tự quản và cộng đồng dân cư thôn, buôn, tổ dân phố *(thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành trong năm 2019)*.

1.19. Xây dựng, thực hiện kế hoạch khắc phục tình trạng thôn, buôn, tổ dân phố chưa có tổ chức đảng và tình trạng trưởng thôn, buôn, tổ trưởng tổ dân phố không phải là đảng viên *(thực hiện từ năm 2018)*.

1.20. Thực hiện giảm số lượng đại biểu HĐND các cấp, số lượng phó chủ tịch HĐND cấp tỉnh, huyện; giảm đại biểu HĐND công tác ở các cơ quan quản lý Nhà nước *(thực hiện từ năm 2021)*.

1.21. Thực hiện thí điểm mô hình tổ chức bộ máy chính quyền đô thị, nông thôn khi có hướng dẫn của Trung ương *(xây dựng đề án trong năm 2018 thực hiện trong năm 2020)*.

1.22. Xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, đề án thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập ở địa phương *(thực hiện từ năm 2018)*.

2. Giải pháp

2.1. Tập trung công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội; nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin và thái độ, trách nhiệm, hành vi cho mỗi cán bộ, đảng viên, công khai, khách quan, minh bạch trong tổ chức thực hiện; chủ động đấu tranh kịp thời, có hiệu quả những luận điệu của các thế lực thù địch, phần tử xấu lợi dụng việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy, tinh giản biên chế để xuyên tạc, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ.

2.2. Thường xuyên rà soát, sắp xếp các cơ quan trực thuộc cấp ủy, hội đồng

nhân dân, ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, huyện theo quy định khung của Trung ương; giảm đầu mối bên trong các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, giảm số lượng cấp phó của các cơ quan, đơn vị.

2.3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thủ tục hành chính; ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác lãnh đạo, quản lý; sử dụng hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin, góp phần tinh giản bộ máy, tinh giản biên chế; nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động, quản lý, điều hành.

2.4. Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của ủy ban kiểm tra từ tỉnh đến cơ sở, khắc phục trùng lặp trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, thanh tra, giám sát của các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

2.5. Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định, hướng dẫn về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị nhằm phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm về nguyên tắc, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức triển khai, quán triệt Chương trình thực hiện Nghị quyết; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XII, Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ Chính trị và Chương trình này.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp tham mưu và hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch 07-KH/TW và Chương trình của Tỉnh ủy. Hướng dẫn, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội để thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch của Trung ương và Chương trình này; chỉ đạo, thực hiện đấu tranh kịp thời, có hiệu quả đối với những luận điệu của các thế lực thù địch, phần tử xấu lợi dụng việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy, tinh giản biên chế để xuyên tạc, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ; đồng thời, định hướng tuyên truyền kịp thời những cơ quan, đơn vị, địa phương có những cách làm hay, hiệu quả *(thực hiện thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình triển khai)*.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

- Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh,

đồng thời, nghiên cứu, xây dựng Đề án tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên địa bàn tỉnh đảm bảo quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn.

- Chủ trì, phối hợp với các đảng đoàn, Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh, các đảng ủy trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc tỉnh, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, biên chế nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6.

- Tham mưu rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng theo hướng tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở. Đồng thời, hướng dẫn, bổ sung, kiểm tra việc thực hiện quy chế làm việc, phân định rõ trách nhiệm của cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư của các đảng ủy cơ sở ở cấp huyện.

- Phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và đảng ủy cấp huyện xây dựng Đề án thực hiện khung số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo hướng xác định rõ vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, trình độ cán bộ, công chức; phân công cán bộ, công chức người hoạt động không chuyên trách kiêm nhiệm các chức danh ở cấp xã; thôn, buôn, tổ dân phố theo hướng giảm số lượng; nhân rộng mô hình bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, buôn, tổ dân phố; phó bí thư chi bộ đồng thời là trưởng ban công tác mặt trận thôn, buôn, tổ dân phố.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì tham mưu, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị; rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của ủy ban kiểm tra các cấp; khắc phục sự trùng lắp giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

5. Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu, phối hợp các cơ quan liên quan sắp xếp bên trong cơ quan tham mưu cấp ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc có chức năng, nhiệm vụ tương đồng ở cấp tỉnh, huyện. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng kế hoạch vận động Nhân dân giám sát thực hiện nghị quyết.

6. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn HĐND, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các ngành có liên quan quy định về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, trách nhiệm người đứng đầu khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn; trách nhiệm giải trình, dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định và

phù hợp tình hình của tỉnh.

7. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban của Tỉnh ủy tham mưu điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc của Tỉnh ủy và chỉ đạo cấp ủy cấp dưới xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc theo hướng phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của cấp ủy tỉnh, huyện. Tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị sơ, tổng kết việc thực hiện nghị quyết; sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Tỉnh ủy khi thực hiện nhiệm vụ phục vụ chung các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy.

8. Ban cán sự đảng UBND tỉnh:

- Chỉ đạo UBND tỉnh lãnh đạo các cơ quan liên quan phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy xây dựng đề án, kế hoạch sắp xếp, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh; sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, biên chế các sở, ngành và tương đương thuộc UBND tỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan chủ động rà soát, sắp xếp, sát nhập các tổ chức hội trực thuộc có hoạt động trong cùng một lĩnh vực có chức năng, nhiệm vụ tương đồng; giải thể, sát nhập các tổ chức hội ít hội viên, hoạt động kém hiệu quả, phù hợp với tình hình của tỉnh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh; chính quyền đô thị, nông thôn; thành lập trung tâm phục vụ hành chính công, từng bước thực hiện ở cấp huyện, cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả phù hợp tình hình thực tế của tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng đề án, trình cấp có thẩm quyền sát nhập đơn vị hành chính cấp xã, thôn, buôn, tổ dân phố chưa đạt chuẩn theo quy định; sắp xếp cán bộ, công chức cấp xã, thôn, buôn, tổ dân phố; thực hiện khoán kinh phí chi phụ cấp theo định mức đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã, thôn, buôn, tổ dân phố.

- Tham mưu hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh với Văn phòng UBND tỉnh thành Văn phòng tham mưu giúp việc chung của tỉnh.

9. Đảng đoàn HĐND tỉnh phối hợp thực hiện chủ trương hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan quy định số lượng đại biểu HĐND các cấp; giảm số lượng đại biểu ở các cơ quan Nhà nước đối với nhiệm kỳ 2021-2026 theo hướng dẫn của Trung ương. Ban hành cơ chế, chính sách, chế độ khuyến

khích đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện việc sát nhập tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo mục tiêu tinh giản biên chế 10% so với năm 2015.

10. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn:

- Chủ động rà soát, sát nhập phòng ban trực thuộc có chức năng, nhiệm vụ trùng lặp, chồng chéo gắn với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng tập trung cho cơ sở, đúng đối tượng, tránh cùng một đối tượng tham gia sinh hoạt nhiều chi hội; sắp xếp, đổi mới hoạt động của các trung tâm dạy nghề trực thuộc các đoàn thể theo hướng kiêm nhiệm, không sử dụng biên chế, tự chủ về kinh phí hoạt động.

- Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp, tham mưu triển khai thực hiện thí điểm mô hình cơ quan, giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy sửa đổi bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc khi thực hiện các cơ quan giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

- Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan sắp xếp lại số lượng biên chế hợp đồng lao động theo Nghị định 68; chủ động thực hiện rà soát, sát nhập các phòng, ban, đơn vị trực thuộc phù hợp với điều kiện mới gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của công đoàn huyện, công đoàn ngành.

11. Đảng ủy Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch rà soát, kiện toàn, sắp xếp tổ chức, bộ máy tinh gọn theo đề án của Quân ủy Trung ương và Đảng ủy Công an Trung ương.

12. Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh:

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của Đảng uỷ khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh.

- Tham mưu đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trong các doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp tình hình của tỉnh; đẩy mạnh công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp.

13. Trường Chính trị tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đổi

mới chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và cấp ủy địa phương lãnh đạo, chỉ đạo trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh.

14. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy tổ chức triển khai quán triệt, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện việc hợp nhất văn phòng cấp ủy; thực hiện chủ trương trưởng ban tuyên giáo đồng thời là giám đốc trung tâm bồi dưỡng chính trị; trưởng ban tổ chức kiêm trưởng phòng nội vụ; trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện; chủ nhiệm ủy ban kiểm tra kiêm chánh thanh tra cấp huyện; thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình hàng năm; giảm số lượng cấp phó các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

15. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện rà soát chức năng, nhiệm vụ, xây dựng quy chế làm việc, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác giữa tổ chức đảng, chính quyền.

16. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đôn đốc các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện và kịp thời tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt và kiến nghị phê bình, kỷ luật những đơn vị, địa phương thực hiện chưa tốt hoặc có vi phạm./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư TW Đảng,
- Vụ địa phương II - T26, (b/c)
- Đảng đoàn HĐND tỉnh,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các ban của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ngành của tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU(hn).

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY ĐẮK LẮK

Êban Y Phu